

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST

Ngày: 14 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA , TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm A Tắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cadá Thị Linh.

Bà Lê Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Đồng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện BA , tỉnh NINH THUẬN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA , tỉnh NINH THUẬN tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện BA , tỉnh NINH THUẬN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn DS, sinh năm 1964 tại NINH THUẬN. Nơi cư trú: Kp9, phường PM, thành phố PR-TC, tỉnh NINH THUẬN; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: phật giáo; con ông Nguyễn Duy Lâu (đã chết) và bà Trần Thị Bông; vợ Phùng Thị Kỳ Duyên; con: có 02 người con (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1991); tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện BA , tỉnh NINH THUẬN. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Đỗ TT, sinh năm 1960 (có mặt)

Trú tại: KP2, phường KD, thành phố PR-TC, tỉnh NINH THUẬN.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Dương XN, sinh năm 1946 (xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: thôn AT2, xã AH, huyện NP, tỉnh NINH THUẬN.

Những người làm chứng:

Anh Nguyễn TT, sinh năm 1988

Trú tại: KP 1, phường ĐV, thành phố PR-TC, tỉnh NINH THUẬN.

Chị Nguyễn TL, sinh năm 1984

Trú tại: KP 7, phường TS, thành phố PR-TC, tỉnh NINH THUẬN.

Ông Trần N, sinh năm 1966

Anh Lương KĐ, sinh năm 1977

Chị Trần TNH, sinh năm 1982

Cùng trú tại: thôn PT, xã MS, huyện NS, tỉnh NINH THUẬN.

Anh Vũ VX, sinh năm 1977

Trú tại: thôn PT, xã MS, huyện NS, tỉnh NINH THUẬN.

(Tất cả đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11/6/2019, bị cáo Nguyễn DS cùng Đỗ TT, Dương XN và một số người khác sau khi uống rượu tại chòi rẫy của ông T ở CM, xã PC, huyện BA XONG thì tất cả ra về. Khi đến khu vực dốc Lết thuộc xã MS, huyện NS, bị cáo chặn ông Dương XN lại để hỏi về việc hai người cãi nhau khi uống rượu tại chòi rẫy của ông T thì giữa bị cáo và ông N xảy ra cãi vã dẫn đến xô xát nhau. Sau khi đánh ông N, bị cáo quay lại chòi rẫy ông T để hỏi lý do vì sao trong lúc uống rượu ông T không can ngăn việc giữa bị cáo và ông N cãi nhau. Trên đường đi đến chòi rẫy của ông T do phải lội qua suối CM, bị cáo để xe mô tô tại chòi rẫy của anh Trần N và lấy một cái cuốc để sử dụng cho việc lội qua suối. Khi đến chòi rẫy do không thấy ông Tiên, bị cáo dùng cái cuốc đập vào bình xăng xe mô tô biển số 85V4-7660. Lúc này, ông T đang ngủ vụng mắc ở gốc cây Đào cách chỗ dựng xe mô tô 85V4-7660 khoảng 04 mét, nghe tiếng đập xe nên ông T thức dậy hỏi bị cáo thì hai người xảy ra cãi nhau, bị cáo đi đến chỗ ông T đang nằm hai tay nắm cán cuốc đánh một cái vào người ông Tiên. Thấy vậy, ông T vùng dậy để né tránh thì phần lưỡi cuốc trúng vào vùng mặt. Khi ông T bỏ chạy thì bị cáo dùng cuốc đánh thêm hai cái. Trong đó, một cái do phần bọng của lưỡi cuốc trúng vào vùng vai phải, còn một cái không gây thương tích. Ông T tiếp tục chạy đến chòi rẫy của gia đình chị Trần TNH được anh Vũ VX và anh Trần N đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh NINH THUẬN.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/TgT ngày 06/8/2019 của Trung tâm giám định pháp y - y khoa Sở y tế tỉnh NINH THUẬN đã mô tả và kết luận tỷ lệ tổn thương, cụ thể như sau:

- Vết thương từ giữa trán qua ấn đường xuống dưới mắt trái sẹo liền tốt kích thước (7,6x0,1)cm, ảnh hưởng thẩm mỹ **(11%)**.

- Xquang:

+ Gãy thành xoang hàm trái **(11%)**.

+ Gãy mõm cùng vai phải **(03%)**.

Cơ chế hình thành vết thương: Nhận định do vật sắc vào vùng mặt, còn các tổn thương khác do vật tày gây nên.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **23%**.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- 01(một) cái cuốc có đặc điểm: “cán bằng gỗ dài 1,17m, đường kính 3,1cm, lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước (22x15)cm, đã gỉ sét (đã qua sử dụng)”, hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện

BA . Đây là dụng cụ dùng để làm rẫy của anh Trần N, anh Nhỏ không yêu cầu nhận lại.

- Đối với các vật khác: 01 (một) chiếc võng màu nâu kích thước (2,26 x 1,3)m; 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu COTAB; 01 (một) đôi dép lười màu xanh kích thước (27 x 10)cm; 01 (một) hộp quẹt màu hồng kích thước (8,3 x 2,5)cm. Đây là tài sản của ông Đỗ TT, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện BA đã trả cho chủ sở hữu.

Ngoài ra, khi đánh ông Đỗ TT, bị cáo còn đập phá làm hư hỏng một số tài sản của ông T nhưng mức độ thiệt hại không đủ cơ sở xử lý về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Bị cáo đã đồng ý bồi thường 5.000.000 (năm triệu) đồng đối với những tài sản bị cáo làm hư hỏng.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, thú nhận về hành vi phạm tội của mình và chấp nhận bồi thường thiệt hại tất cả các khoản theo yêu cầu của ông Đỗ TT với số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Bị cáo đã bồi thường cho ông Đỗ TT 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Trước khi đánh ông Tiên, bị cáo còn đánh gây thương tích đối với ông Dương XN, trú tại xã AH, NP, NINH THUẬN. Tuy nhiên, quá trình điều tra ngày 18/9/2019 ông N đã làm đơn không yêu cầu khởi tố bị cáo về hành vi gây thương tích đối với ông N . Vì vậy, Cơ quan điều tra – Công an huyện BA không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi đập phá tài sản của ông T và hành vi đánh ông N gây thương tích là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/TgT ngày 06/8/2019 của Trung tâm giám định pháp y - y khoa Sở y tế tỉnh NINH THUẬN.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn DS về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKSBA-HS ngày 27/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BA truy tố bị cáo Nguyễn DS về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn DS từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo đồng ý bồi thường tất cả các khoản với số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng theo yêu cầu của người bị hại ông Đỗ TT. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại được 10.000.000 (mười triệu) đồng, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại.

Xử lý vật chứng:

- Áp dụng: Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cái cuốc có đặc điểm: “cán bằng gỗ dài 1,17m, đường kính 3,1cm, lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước (22x15)cm, đã gỉ sét (đã qua sử

dụng)”, hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện BA .

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến tranh luận gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện BA .

Những người tham gia tố tụng khác không có ai tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA .

Bị cáo nói lời nói cuối cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện BA , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BA , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Trưa ngày 11/6/2019, tại chòi rẫy ông Đỗ TT ở CM thuộc xã PC, huyện BA . Sau khi uống rượu cùng với ông Tiên, ông Dương XN và một số người khác, trên đường về dốc Lết thì giữa bị cáo và ông Dương XN xảy ra cãi vã dẫn đến xô xát nhau. Sau khi đánh ông N , bị cáo quay lại chòi rẫy ông T và dùng cái cuốc (cán bằng gỗ; dài 1,17m; đường kính 3,1cm; lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước 22cm x 15cm) đập vào bình xăng chiếc xe mô tô biển số 85V4-7660 của ông Tiên, đang ngủ ở võng, nghe tiếng đập xe nên ông T thức dậy thì liền bị bị cáo nắm cán cuốc bằng hai tay đánh một cái vào người ông Tiên. Khi ông T bỏ chạy thì bị cáo dùng cuốc đánh thêm hai cái. Trong đó, một cái do phần bọng của lưỡi cuốc trúng vào vùng vai phải, còn một cái không gây thương tích. Ông T tiếp tục chạy đến chòi rẫy của gia đình chị Trần TNH và được anh Vũ VX và anh Trần N đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh NINH THUẬN.

Hậu quả ông Đỗ TT bị thương tích **23%** (*Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/TgT ngày 06/8/2019 của Trung tâm giám định pháp y - y khoa Sở y tế tỉnh NINH THUẬN*)

Giữa bị cáo và người bị hại chỉ xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhất nhưng bị cáo đã vô cớ dùng cuốc đánh ông T bị thương tích 23%. Cáo trạng số 14/CT-VKSBA-HS ngày 27/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BA truy tố bị cáo Nguyễn DS về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Hành vi của bị cáo là mang tính chất côn đồ, dùng cây cuốc là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại Đỗ TT, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy

trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đồng thời đã bồi thường để khắc phục một phần hậu quả xảy ra, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Ngoài ra, khi đánh ông Đỗ TT, bị cáo còn đập phá làm hư hỏng một số tài sản của ông T nhưng mức độ thiệt hại không đủ cơ sở xử lý về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Bị cáo đã đồng ý bồi thường 5.000.000 đồng đối với những tài sản bị cáo làm hư hỏng.

Trước khi đánh ông Tiên, bị cáo còn đánh gây thương tích đối với ông Dương XN. Tuy nhiên, quá trình điều tra ngày 18/9/2019 ông N đã làm đơn không yêu cầu khởi tố bị cáo về hành vi gây thương tích đối với ông N. Vì vậy, Cơ quan điều tra – Công an huyện BA không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi đánh ông N gây thương tích là có căn cứ.

[3] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại:

Quá trình điều tra, bị cáo đồng ý bồi thường tất cả các khoản với số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng theo yêu cầu của người bị hại ông Đỗ TT và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại.

Bị cáo đã bồi thường trước cho người bị hại được 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Sự thỏa thuận bồi thường này phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự nên công nhận.

[4] Vật chứng của vụ án: 01(một) cái cuốc có đặc điểm: “cán bằng gỗ dài 1,17m, đường kính 3,1cm, lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước (22x15)cm, đã gỉ sét (đã qua sử dụng)”. Đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng và anh Nhỏ không yêu cầu nhận lại, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn DS phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn DS phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn DS 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (08/10/2019).

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường do sức khỏe bị tổn hại giữa bị cáo và người bị hại. Bị cáo Nguyễn DS phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại Đỗ TT số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán cho người được thi hành án số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án một khoản lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) cái cuốc có đặc điểm: “cán bằng gỗ dài 1,17m, đường kính 3,1cm, lưỡi cuốc bằng kim loại có kích thước (22x15)cm, đã gỉ sét (đã qua sử dụng)” theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/12/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện BA và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện BA .

Về án phí:

Áp dụng: khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn DS phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo:

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/02/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương XN vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện BA ;
- Công an huyện BA ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện BA ;
- TAND tỉnh NINH THUẬN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh NINH THUẬN;
- Sở tư pháp tỉnh NINH THUẬN;
- Hồ sơ lưu án văn.

Sầm A Tắc